TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 55/2018/HSST
Ngày 6/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Công Phú.
Bà Nguyễn Thị Thúy.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Hà Thị Mai Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 6/9/2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 08 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 08 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Đức T, Sinh năm: 1993. *Có mặt*
Sinh, trú quán: thôn T, xã K, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 9/12.
Họ tên bố: Vũ Văn M. Sinh năm 1963. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T. Sinh năm 1964. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Gia đình có 02 anh em, T là con thứ hai.
Vợ, con: chưa có.
Tiền án: chưa có.
Tiền sự: Ngày 21/02/2018 bị Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.
Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên từ ngày 25/6/2018.
* **Bị hại**: anh Hoàng Thái S, sinh năm: 1971. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 05 tháng 6 năm 2018, Vũ Đức T, sinh năm 1993 ở thôn T, xã K, huyện V, tỉnh Hưng Yên đi xe ôm từ nhà đến khu vực thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên với mục đích lợi dụng sơ hở để trộm cắp tài sản. T đã xuống xe rồi đi bộ theo đường làng vào trong thôn Y, xã G, khi đi đến khu vực đường bê tông trước cửa nhà anh Hoàng Thái S, sinh năm 1971 ở thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên thấy có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DRIN, sơn màu nâu, biển số 89F3- 1563, đầu xe quay vào phía trong nhà, đuôi xe quay ra mặt đường thôn, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. T quan sát xung quanh không có người qua lại, nên đã ngồi lên xe mô tô, quay đầu xe hướng vào phía trong làng, dùng hai chân đẩy xe tiến về phía trước, tay phải đề nổ máy điều khiển xe đi. Khi T đi được khoảng 10m thì anh Hoàng Thái S đang ở trong nhà phát hiện đuổi theo và tri hô quần chúng nhân dân đuổi bắt; anh Lê Huỳnh T, sinh năm 1963, anh Hà Đình N, sinh năm 1990 là hàng xóm của anh S cũng tham gia đuổi bắt. T đã bỏ lại xe mô tô ở giữa đường và chạy bộ đến khu vực sân vận động của thôn Y thì bị bắt. Sau khi bị bắt T bị một số người dân nhưng không xác định được ai đã đánh bị thương ở vùng mắt trái và chân trái. Nhận được tin báo, Công an xã Giai Phạm đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó đưa T đi điều trị tại Trung tâm y tế Huyện Yên Mỹ. Đến ngày 06 tháng 6 năm 2018, Công an xã Giai Phạm bàn giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 07/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ trưng cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe mô tô do T trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 18/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mỹ kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DRIN, sơn màu nâu, biển số 89F3- 1563 có tổng giá trị là 2.000.000đồng.

Ngày 23/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trả lại cho anh Hoàng Thái S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DRIN, sơn màu nâu, biển số 89F3- 1563, anh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với thương tích của Vũ Đức T bị quần chúng nhân dân đánh khi bị bắt quả tang, đến ngày 04/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của T. Tuy nhiên, T từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì đối với thương tích trên. Quá trình điều tra, không xác định được ai là người gây thương tích cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ không xử lý.

Quá trình điều tra T khai có nghiện chất ma túy và nhờ người không rõ tên tuổi địa chỉ mua hộ về sử dụng nên không có căn cứ xử lý, ngày 05/6/2018 T đã sử dụng ma túy

tại khu vực nghĩa trang thôn T, xã K, huyện V. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ đã ban hành công văn thông báo cho Công an huyện Văn Giang xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Vũ Đức T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-YM ngày 17/8/2018 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Vũ Đức T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra bị hại và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm của mình và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo cũng như đối với quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại khu vực trước cửa nhà anh Hoàng Thái S, sinh năm 1971 ở thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vũ Đức T có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DRIN, sơn màu nâu, biển số 89F3 - 1563 trị giá 2.000.000đồng của anh Hoàng Thái S thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá 2.000.000 đồng và bị cáo trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang bất bình cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng của bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường. Do đó, không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý trong quá trình điều tra nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đức T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018.

Về hình phạt bổ sung**:** Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Không phải xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên